TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HS-ST
Ngày: 15/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI - TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Hiền

Bà Trương Việt Trinh

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Đặng Hoàng Long - Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri tham gia phiên tòa:*** Ông Đặng Truyền Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Ba Tri tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 07/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXXST-HS ngày 01/11/2021 đối với bị cáo:

Võ Q H, sinh ngày 18/9/2001; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Số 143/TN, ấp Th, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông V và bà L; Vợ, con chưa có; Bị cáo có 01 em sinh năm 2004; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 04/01/2021, bị Công an xã A xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị tạm giữ từ ngày 19/7/2021 đến ngày 25/7/2021 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ba Tri cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Nguyễn Thị Q, sinh năm 1977;

Nơi cư trú: Ấp Th, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

- *Người chứng kiến:*

1. Ng, sinh năm 1990;

Nơi cư trú: Ấp Th, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

2. Đỗ B, sinh năm 1967;

Nơi cư trú: Ấp Th, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Q H là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Vào khoảng 20 giờ 40 phút ngày 19/7/2021, H gọi điện thoại di động cho tên K không rõ nhân thân lai lịch ở xã T, huyện B hỏi mua 1.000.000 đồng tiền ma túy để sử dụng và hẹn địa điểm giao nhận tại chốt kiểm dịch Covid-19 ở Cầu Ngang thuộc ấp Th, xã B, huyện B. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Huy mượn chiếc xe môtô biển số 71C2-597.98 của anh Ph (Sinh năm 1971; Trú tại: ấp Th, xã B, huyện B) chạy đến điểm hẹn. Khi đến nơi, H xin qua chốt kiểm dịch để lấy đồ rồi đưa 1.000.000 đồng cho K thì K lên xe môtô chạy đi, còn H cầm túi nilon đựng ma túy do Kiệt đưa trở lại chốt kiểm dịch Covid-19 thì bị lực lượng Đồn Biên phòng Hàm Luông và Công an xã kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng và tài sản thu giữ, gồm:

- 01 túi nylon màu vàng có quai; 01 vỏ hộp "cà phê Phố" bằng giấy; 01 cục pin màu đen kích thước 6,2cm x 3,2cm (chưa xử lý);

- 01 gói nilon màu trắng được hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh kéo màu trắng kích thước 3,8cm x 3,8cm chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy được niêm phong trong phong bì kí hiệu T01 (chưa xử lý);

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung J2 Prime màu hồng, mặt sau dán hình sọc carô, số Imei 1 356431080154815, số Imei 2 356432080154813, bên trong có gắn sim số 0332124097 của Võ Q H (chưa xử lý);

- Một xe môtô biển số 71C2-597.98 hiệu Yamaha Sirus màu cam đen của Ph; đã xử lý giao trả cho anh Ph.

Tại Bản kết luận giám định số 77/2021/GĐMT ngày 21/7/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu T01 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,5703 gam. Hoàn lại mẫu vật sau giám định đã được niêm phong có khối lượng 1,3895 gam.

Tại Bản Cáo trạng số: 36/CT-VKSBT ngày 04/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri truy tố bị cáo Võ Q H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Võ Q H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

* Về trách nhiệm hình sự đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 của Bộ luật Hình sự đề nghị:

- Ghi nhận Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho Ph chiếc xe môtô biển số 71C2-597.98 hiệu Yamaha Sirus màu cam đen.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 1,3895 gam được niêm phong cùng với vỏ bao trong phong bì số 77/2021 có chữ ký ghi tên Pha, Ngu, Tr và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre là chất cấm.

+ 01 túi nilon màu vàng có quai, 01 vỏ hộp cà phê Phố bằng giấy và 01 cục pin màu đen là vật chứng của vụ án và không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J2 Prime màu hồng, mặt sau dán hình sọc carô, số imei 1 là 356431080154815, số imei 2 là 356432080154813, bên trong có gắn sim số 0332124097 là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Võ Q H khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đã thực hiện như đã nêu trên. Bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, người làm chứng đã có lời khai rõ trong quá trình điều tra, đồng thời bị cáo và những người tiến hành tố tụng khác không có ý kiến gì về việc vắng mặt của người làm chứng. Căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt người làm chứng.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo Võ Q H phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến cùng những tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Đã đủ cơ sở xác định: Do nghiện ma túy, Võ Q H đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,5703 gam Methamphetamine trong túi nilon để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang vào lúc 21 giờ 05 phút ngày 19/7/2021 tại chốt kiểm dịch Covid-19 ở Cầu Ngang thuộc ấp Th, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri đã truy tố bị cáo Võ Q H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác có thể xảy ra. Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người đã trưởng thành và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp và cố ý thực hiện để nhằm thỏa mãn cơn nghiện của mình. Vì vậy, bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn không từ bỏ được ma túy để cải sửa bản thân thành người tốt có cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật với tính chất và mức độ ngày càng nghiêm trọng hơn. HĐXX xét thấy cần xử lý bị cáo bằng hình phạt tù giam để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo nhằm giúp bị cáo từ bỏ chất ma túy để trở thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, phòng ngừa chung trước thực trạng tệ nạn ma túy đang ngày càng gia tăng và diễn biến phức tạp trên địa bàn huyện nhà.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị về áp dụng tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát có cơ sở nên được HĐXX chấp nhận. HĐXX sẽ xem xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Ghi nhận Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho Phạm Kim Thanh chiếc xe môtô biển số 71C2-597.98 hiệu Yamaha Sirus màu cam đen.

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 1,3895 gam được niêm phong cùng với vỏ bao trong phong bì số 77/2021 có chữ ký ghi tên Pha, Ngu, Tr và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre là chất cấm sẽ bị tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

- Đối với 01 túi nilon màu vàng có quai, 01 vỏ hộp cà phê Phố bằng giấy và 01 cục pin màu đen là vật chứng của vụ án và không có giá trị sử dụng sẽ bị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung J2 Prime màu hồng, mặt sau dán hình sọc carô, số imei 1 là 356431080154815, số imei 2 là 356432080154813, bên trong có gắn sim số 0332124097 là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy sẽ bị tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Q H phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Q H 02 (Hai) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 19/7/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nylon màu vàng có quai; 01 vỏ hộp "cà phê Phố" bằng giấy; 01 cục pin màu đen kích thước 6,2cm x 3,2cm; 01 gói nilon màu trắng được hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh kéo màu trắng kích thước 3,8cm x 3,8cm chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy được niêm phong trong phong bì kí hiệu T01;

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung J2 Prime màu hồng, mặt sau dán hình sọc carô, số Imei 1 356431080154815, số Imei 2 356432080154813, bên trong có gắn sim số 0332124097;

(Theo phiếu nhập kho số NKTV 31 ngày 12/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri).

- Ghi nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Tri đã giao trả cho Phạm Kim Thanh 01 xe môtô biển số 71C2-597.98 hiệu Yamaha Sirus màu cam đen.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14;

Buộc bị cáo Võ Q H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**** Nơi nhận***:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Cơ quan THAHS & HTTP CA huyện Ba Tri;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Ba Tri;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- UBND xã B(B, Bến Tre);
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng